| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc |
|---|---|

Bản án số: 369/2018/HS-ST
Ngày: 18-10-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Quang Việt

2. Bà Trần Thị Như Phương

3. Ông Trương Hồng Sơn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lại Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 499/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4234/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Ngọc H.,** sinh ngày 26 tháng 7 năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số X, đường Y, phường Z, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số X2, đường Y2, phường Z2, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2. và bà Trần Kim S.; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 03 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2017 (Có mặt).

*Người bào chữa:*

Ông Đỗ Ngọc Oánh, luật sư của Văn phòng luật sư Đỗ Ngọc Oánh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, tại khu vực ngã tư đường L. – Q., Phường Z3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường Z3, Quận 3 bắt quả tang Nguyễn Thị Ngọc H. đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán lại cho người khác. Vật chứng thu giữ của H. là 01 túi nylon màu xanh, bên trong có 02 khối hình chữ có kích thước 02cm x 10cm x 15cm, là ma túy thể rắn, có khối lượng 700,01 gam, loại heroin, treo ở giữa cổ xe mô tô mang biển số 59V2-629.82 do Hà đang điều khiển (Kết luận giám định số 1515/KLGĐ-H ngày 01/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Lúc 18 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của H. tại nhà số X4, đường Y4, phường Z4, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thu giữ: tại phòng ngủ của H., trên lầu 1, cạnh nhà vệ sinh có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, khối lượng 15,1426 gam, loại heroin; 01 máy xay bằng kim loại có dính chất bột màu trắng qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 1,7850 gam, loại heroin; 05 cây cọ sắt; 03 cây cọ lông; 01 ray; 01 kéo; 01 dao; 01 cây sủi; 01 muỗng bằng nhựa; 01 muỗng kim loại và 01 bộ khuôn ép bằng kim loại có dính chất bột màu trắng qua giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 10,4983 gam, loại heroin; 01 máy xay bằng kim loại, 01 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ để ép ma túy. Tiếp đến, vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở thứ hai của H. tại nhà số X2, đường Y2, Phường Z2, quận Gò Vấp phát hiện thu giữ: 01 hộp giấy bên trong có 02 hộp nhựa chứa 09 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy thể rắn, có khối lượng 269,0142 gam, loại heroin, 03 hũ nhựa, bên trong chứa 5782,8625 gam chất bột màu trắng, kết quả giám định không tìm thấy ma túy, 01 hộp giấy bên trong có 04 gói nylon chứa 4254,27 gam chất bột màu trắng kết quả giám định không tìm thấy ma túy, 02 cân điện tử, 01 máy đếm tiền, 01 bộ khuôn ép và nhiều bịch nylon.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Ngọc H. khai nhận: H. bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2017. Nguồn ma túy do H. mua của 01 người thanh niên tên Út (không xác định được lai lịch) ở khu vực đường Phạm Văn Đồng, quận Gò Vấp. H. đã 03 lần mua ma túy của Út, cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 8/2017, H. mua của Út nửa bánh heroin (khoảng 175 gam) với giá 120.000.000 đồng; Lần thứ hai vào khoảng giữa tháng 8/2017, H. mua của Út 01 bánh heroin (khoảng 350 gam) với giá 240.000.000 đồng; Lần thứ ba vào ngày 05/9/2017, H. mua của Út 01 bánh heroin (khoảng 350gam) với giá 240.000.000 đồng. Sau khi mua xong heroin của Út thì H. mang về nhà. thuê tại số X4, đường Y4, phường Z4, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xay nhuyễn số heroin này ra rồi trộn với chất bột do H. mua của một người tên Hải Quắn

(không xác định được lai lịch) ở chợ P., quận Phú Nhuận với giá 18.000.000 đồng/1kg, theo tỷ lệ 350 gam heroin trộn với 350 gam bột, sau đó H. cho vào khuôn để ép ra thành 02 bánh heroin. Số heroin này H. mang bán cho Nguyễn Gia Bảo được 5 lần. Cụ thể 4 lần trước đây H. bán cho Bảo mỗi lần là nữa bánh heroin với giá 80.000.000 đồng; Lần thứ 5 vào khoảng 10 giờ ngày 06/9/2017, Bảo điện thoại cho H. đặt mua 02 bánh heroin với giá 360.000.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận tại khu vực chợ Bàn Cờ, Quận 3. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H. lấy 02 bánh heroin cho vào túi nylon màu xanh treo ở móc khóa giữa cổ xe mô tô biển số 59V2-929.82 rồi đi từ nhà. thuê ở Bình Dương đến điểm hẹn để bán ma túy cho Bảo. Khi H. đi đến ngã tư đường Lý Chính Thắng – Bà Huyện Thanh Quan, Phường 9, Quận 3 thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang H. cùng vật chứng là 01 túi nylon màu xanh, bên trong chứa 02 khối chất bột màu trắng, có khối lượng 700,01 gram, loại heroin như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Gia Bảo để làm rõ hành vi mua ma túy của H.. Lời khai ban đầu, Bảo khai nhận đã mua ma túy của H. 5 lần, trong đó 4 lần đầu Bảo mua của H. mỗi lần là nữa bánh heroin với giá 80.000.000 đồng; lần thứ 5 vào khoảng 10 giờ ngày 06/9/2017, Bảo điện thoại đặt H. mua 02 bánh heroin với giá 360.000.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận tại khu vực chợ B., Quận 3 nhưng sau đó H. bị Cơ quan điều tra bắt quả tang nên Bảo chưa nhận được ma túy. Tuy nhiên, đến ngày 26/01/2018, Bảo thay đổi lời khai, không thừa nhận có tham gia mua bán ma túy với H. mà chỉ thừa nhận có quen H. qua việc chạy xe ôm. Ngoài lời khai của H. ra thì không còn chứng cứ nào chứng minh Bảo thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy với H. nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bảo trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên Út là người bán ma túy cho H., do H. khai không rõ lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 205/CT-VKS- P1 ngày 21/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H. tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung 30.000.000 đồng.

Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đỗ Ngọc Oánh trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo H.: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, luật sư nêu

việc bị cáo H. đã pha trộn bột vào heroin nguyên chất với tỷ lệ 350gram bột pha với 350gram heroin, như vậy bị cáo đã có pha trộn tạp chất vào heroin. Vấn đề này luật sư cũng đã kiến nghị xin được giám định hàm lượng theo thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định hoàn trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng không được Viện kiểm sát chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vấn đề này. Ngoài ra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 03 con nhỏ nên xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, không loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Bị cáo H. thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, tại khu vực ngã tư đường L – Q, Phường Z3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo H. có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán lại cho người khác. Vật chứng thu giữ của H. là 01 túi nylon màu xanh, bên trong có 02 khối hình chữ có kích thước 02cm x 10cm x 15cm, là ma túy thể rắn, có khối lượng 700,01 gam, loại heroin.

Tiến hành khám xét chỗ ở của H. vào lúc 18 giờ cùng ngày tại nhà số X4, đường Y4, phường Z4, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan điều tra thu giữ thêm: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, khối lượng 15,1426 gam, loại heroin; 01 máy xay bằng kim loại có dính chất bột màu trắng qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 1,7850 gam, loại heroin; 01 bộ khuôn ép bằng kim loại có dính chất bột màu trắng qua giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 10,4983 gam, loại heroin.

Tiếp đến, vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở thứ hai của H. tại nhà số X2, đường Y2, phường Z2, quận Gò Vấp

phát hiện thu giữ: 01 hộp giấy bên trong có 02 hộp nhựa chứa 09 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy thể rắn, có khối lượng 269,0142 gam, loại heroin, 03 hũ nhựa bên trong chứa 5782,8625gam chất bột trắng, kết quả giám định không tìm thấy ma túy, 01 hộp giây bên trong có 04 gói nylon bên trong có 04 gói nylon chứa 4254,27gam chất bột trắng, kết quả giám định không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H. khai nhận bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2017. Nguồn ma túy do H. mua của 01 người thanh niên tên Út (không xác định được lai lịch) ở khu vực đường Phạm Văn Đồng, quận Gò Vấp. H. đã 03 lần mua ma túy của Út, cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 8/2017, H. mua của Út nửa bánh heroin (khoảng 175 gam) với giá 120.000.000 đồng; Lần thứ hai vào khoảng giữa tháng 8/2017, H. mua của Út 01 bánh heroin (khoảng 350 gam) với giá 240.000.000 đồng; Lần thứ ba vào ngày 05/9/2017, H. mua của Út 01 bánh heroin (khoảng 350gam) với giá 240.000.000 đồng. Sau khi mua xong heroin của Út thì H. mang về nhà thuê tại số X4, đường Y4, phường Z4, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xay nhuyễn số heroin này ra rồi trộn với chất bột do H. mua của một người tên Hải Quắn (không xác định được lai lịch) ở chợ P., quận Phú Nhuận với giá 18.000.000 đồng/1kg, theo tỷ lệ 350 gam heroin trộn với 350 gam bột, sau đó H. cho vào khuôn để ép ra thành 02 bánh heroin để bán lại cho khách.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì lợi nhuận bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiệp ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Căn cứ vào số lượng ma túy (heroin) mà bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán, cụ thể gồm 700,01g heroin thu giữ khi bị bắt quả tang và 296.4401g heroin thu giữ khi khám xét tại nhà, xét thấy bi cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho tổng khối lượng ma túy heroin bị thu giữ là 996,4501g và cần áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét xử bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Khi lượng hình cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo mua bán ma túy loại heroin với khối lượng ma túy rất lớn, lẽ ra cần áp dụng hình phạt cao nhất của khung hình phạt để xét xử bị cáo, tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và căn cứ vào tang vật chứng thu giữ khi bắt khám xét tại nhà bị cáo, phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại biên bản phạm tội quả tang và quá trình điều tra có cơ sở để xem xét lượng hình cho bị cáo về khối lượng ma túy khi bị thu giữ mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nên xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và buộc bị cáo chịu hình phạt tù không thời hạn cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Loại xe: 02 bánh; Số loại: Vario; BS: 59V2-629.82; - SK: MH1JFV115GK503443 (ghi theo số cà); - SM: JFV1E-1509558 (ghi theo số cà), là của bị cáo H., sử dụng để đi mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia, bị cáo H. sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội, xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 máy đếm tiền; 03 cái cân điện tử; 01 cái máy xay, bị cáo H. sử dụng để thực hiện hành vi mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 hộp giấy được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1515 có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định; 02 thùng giấy và 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1517 (1,2,3) có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 thùng giấy và 03 hủ nhựa được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1516 (1,2,3,4,5) có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ khuôn ép ma túy có kích thước 15x20cm; 01 con đội; một số bịch nylon; 01 bộ dụng cụ dùng để ép ma túy gồm có: 01 con đội, 02 miếng sắt có kích thước 25x30cm, 05 thanh sắt dài 50cm, 02 khuôn sắt có kích thước 15x20cm, 02 khuôn sắt có kích thước 10x15cm, nhiều tấm kim loại. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc H.** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 39; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H. tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2017.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H. nộp 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Loại xe: 02 bánh; Số loại: Vario; BS: 59V2-629.82; - SK: MH1JFV115GK503443 (ghi theo số cà); - SM: JFV1E-1509558 (ghi theo số cà).

+ 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia

+ 01 máy đếm tiền;

+ 03 cái cân điện tử;

+ 01 cái máy xay

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp giấy được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1515 có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;

+ 02 thùng giấy và 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1517 (1,2,3) có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 02 thùng giấy và 03 hủ nhựa được niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1516 (1,2,3,4,5) có chữ ký của GĐV Trần Đình Hải và ĐTV Trần Phước Minh, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

+ 01 bộ khuôn ép ma túy có kích thước 15x20cm;

+ 01 con đội;

+ một số bịch nylon;

+ 01 bộ dụng cụ dùng để ép ma túy gồm có: 01 con đội, 02 miếng sắt có kích thước 25x30cm, 05 thanh sắt dài 50cm, 02 khuôn sắt có kích thước 15x20cm, 02 khuôn sắt có kích thước 10x15cm, nhiều tấm kim loại.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 288/18 ngày 02/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS TAND TP.HCM; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Việt Tiên**